

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 3425 /CTBDU-TTHT
V/v hiệp định tránh đánh thuế 2 lần

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Dương, ngày 22 tháng 12 năm 2023

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP ĐÔNG HƯNG
Địa chỉ: Lô 3.2, đường số 2, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, Phường
Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Mã số thuế: 3700820571

Cục Thuế tỉnh Bình Dương nhận được công văn số 35/CV-ĐH ngày 12/12/2023 của CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP ĐÔNG HƯNG (viết tắt "Công ty") về việc hiệp định tránh đánh thuế 2 lần. Qua nội dung công văn của Công ty, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Hiệp định giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước Cộng hòa Ấn Độ về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với thuế đánh vào thu nhập.

- Căn cứ Điều 48 Thông tư số 205/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước và vùng lãnh thổ có hiệu lực thi hành tại Việt Nam quy định biện pháp khấu trừ thuế như sau:

"Trường hợp một đối tượng cư trú của Việt Nam có thu nhập và đã nộp thuế tại Nước ký kết Hiệp định với Việt Nam, nếu tại Hiệp định, Việt Nam cam kết thực hiện biện pháp khấu trừ thuế thì khi đối tượng cư trú này kê khai thuế thu nhập tại Việt Nam, các khoản thu nhập đó sẽ được tính vào thu nhập chịu thuế tại Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế ở Việt Nam và số tiền thuế đã nộp ở Nước ký kết sẽ được khấu trừ vào số thuế phải nộp tại Việt Nam. Việc khấu trừ thuế thực hiện theo các nguyên tắc dưới đây:

a) Thuế đã nộp ở Nước ký kết được khấu trừ là số thuế được quy định tại Hiệp định;

b) Số thuế được khấu trừ không vượt quá số thuế phải nộp tại Việt Nam tính trên thu nhập từ Nước ký kết theo quy định pháp luật hiện hành về thuế ở Việt Nam nhưng cũng không được khấu trừ hoặc hoàn số thuế đã nộp cao hơn ở nước ngoài;

c) Số thuế đã nộp ở Nước ký kết được khấu trừ là số thuế phát sinh trong thời gian thuộc năm tính thuế tại Việt Nam."



- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN:

"...1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

...2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...2.37. Thuế giá trị gia tăng đầu vào đã được khấu trừ hoặc hoàn thuế; thuế giá trị gia tăng đầu vào của tài sản cố định là ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống vượt mức quy định được khấu trừ theo quy định tại các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng; thuế thu nhập doanh nghiệp trừ trường hợp doanh nghiệp nộp thay thuế thu nhập doanh nghiệp của nhà thầu nước ngoài mà theo thỏa thuận tại hợp đồng nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài, doanh thu nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài nhận được không bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế thu nhập cá nhân trừ trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng lao động quy định tiền lương, tiền công trả cho người lao động không bao gồm thuế thu nhập cá nhân".

Căn cứ các trích dẫn nêu trên, theo nội dung trình bày tại văn bản, Cục Thuế trả lời nguyên tắc cho Công ty như sau:

Trường hợp Công ty ký hợp đồng với khách hàng ở Ấn Độ để phát triển mẫu sản phẩm bán tại thị trường Ấn Độ, nếu khoản thu nhập từ hợp đồng (nước đã ký kết hiệp định tránh đánh thuế hai lần với Việt Nam) đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (hoặc một loại thuế có bản chất tương tự như thuế thu nhập doanh nghiệp) ở Ấn Độ thì Công ty căn cứ vào hồ sơ, chứng từ chứng minh số thuế thu nhập đã nộp ở nước ngoài và khấu trừ vào số thuế TNDN phải nộp tại Việt Nam tương ứng phần doanh thu đã hạch toán tại Việt Nam trong năm đó.

Trường hợp Công ty không xác định được số thuế TNDN đã nộp ở nước ngoài được khấu trừ tại Việt Nam thì toàn bộ số thuế TNDN đã nộp ở nước ngoài được xác định là khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Về nội dung hoàn thuế đối với số thuế đã nộp tại Ấn Độ, đề nghị Công ty liên hệ cơ quan thuế và đối tác tại Ấn Độ để được hướng dẫn hoàn thuế.

Đề nghị Công ty đối chiếu tình hình thực tế sản xuất kinh doanh với các văn bản quy phạm pháp luật để áp dụng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị liên hệ và gửi hồ sơ tới Phòng Thanh tra - Kiểm tra thuế số 5 (liên hệ: 0274.3824241) để được hỗ trợ giải quyết.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời Công ty biết để thực hiện. *Nguyễn Văn Công*

Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐ Cục Thuế (Email b/c);
- TTKT 1...5 (Email);
- Lưu: VT; phòng TTHT (Duy).

(231213/ZV09/0001/7401/031721610)

